

Phẩm 30: MƯA PHÁP

Bấy giờ, Thích Đề-hoàn Nhân nghĩ: “Tôn giả Tu-bồ-đề nói pháp như mưa rưới khắp tam thiên đại thiên thế giới.”

Từ cõi trời Tứ Thiên vương lên đến cõi trời Sắc cứu cánh, các cõi trời đều suy nghĩ: “Nay Tôn giả Tu-bồ-đề vì chúng ta mà ban mưa pháp. Chúng ta nên hóa hiện hoa đẹp để rải trên Đức Phật Thế Tôn, các Đại Bồ-tát, các đại đệ tử và Tôn giả Tu-bồ-đề.”

Ngay lúc ấy, các vị Thích Đề-hoàn Nhân và các cõi trời Tứ Thiên vương trong tam thiên đại thiên thế giới đều hóa hiện hoa đẹp rải trên Đức Phật, các Đại Bồ-tát, các Tỳ-kheo Tăng cùng Tôn giả Tu-bồ-đề và cúng dường Bát-nhã ba-la-mật. Lúc bấy giờ, khắp tam thiên đại thiên thế giới, chư Thiên rải hoa đầy trong hư không giống như cái hoa ở chỗ ngồi. Ngay lúc ấy, những hoa đang lơ lửng trong hư không hóa thành những đài hoa xinh đẹp đặc biệt.

Khi ấy, Tu-bồ-đề nghĩ: “Từ khi ta lên cung trời này chưa từng trông thấy những hoa như vậy. Những hoa mà Thiên tử rải là hóa hoa, không phải hoa từ cây sinh ra.”

Thích Đề-hoàn Nhân nói với Tôn giả Tu-bồ-đề:

–Những hoa này chẳng phải hoa tươi cũng không phải hoa của cây ý tưởng.

Tôn giả Tu-bồ-đề nói:

–Này Câu-dực! Những hoa này nếu không do cây sinh ra thì chẳng gọi là hoa.

Thích Đề-hoàn Nhân hỏi Tu-bồ-đề:

–Chỉ có hoa này là không sinh hay là năm ấm cũng không sinh?

Tu-bồ-đề đáp:

–Hoa này và năm ấm cả hai đều không sinh. Nếu không sinh thì không phải là năm ấm; sáu tình cũng không sinh, nếu không sinh thì không phải sáu tình; sáu pháp Ba-la-mật cũng không sinh, nếu sáu pháp Ba-la-mật không sinh thì không phải sáu pháp Ba-la-mật. Từ nội ngoại không đến hữu pháp, vô pháp không cũng không sinh, nếu không sinh thì chẳng phải hữu pháp, vô pháp không, ba mươi bảy phẩm Trợ đạo, mười tám pháp Bất cộng; cho đến trí Nhất thiết cũng không sinh, nếu không sinh thì không phải là trí Nhất thiết.

Thích Đề-hoàn Nhân nghĩ: “Biện tài của Tôn giả Tu-bồ-đề rất sâu và vi diệu, nên mới biết như vậy. Tùy theo biện tài ấy mà Tôn giả Tu-bồ-đề thuyết pháp thích hợp căn cơ mà không bị trái ngược.”

Đức Phật bảo Thích Đề-hoàn Nhân:

–Đúng như vậy! Này Câu-dực! Tôn giả Tu-bồ-đề thật là vi diệu tối thượng, thuyết pháp hợp căn cơ không trái ngược.

Thích Đề-hoàn Nhân bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Tôn giả Tu-bồ-đề thuyết pháp hợp với căn cơ không trái ngược sai lầm như thế nào?

Đức Phật bảo Câu-dực:

–Năm ấm, sáu tình chỉ là số mà thôi. Vì năm ấm, sáu tình chỉ là số cho nên những gì Tu-bồ-đề nói là không nhầm lẫn. Vì sao? Vì theo đúng như pháp thì không nhầm lẫn cũng không hòa hợp, vì không hòa hợp nên không nhầm lẫn. Vì thế những điều mà Tu-bồ-đề nói là không nhầm lẫn. Cho đến sáu pháp Ba-la-mật, nội ngoại không, hữu pháp Vô pháp không, ba mươi bảy phẩm Trợ đạo, mười tám pháp Bất cộng cũng đều như vậy. Từ quả Tu-đà-hoàn cho đến Bích-chi-phật đạo cho đến trí Nhất thiết và sự thực hành trí

Nhất thiết cũng như vậy; từ Tu-đà-hoàn, A-la-hán, Bích-chi-phật cho đến Chánh đẳng giác cũng như vậy.

Này Câu-dực! Những quả vị đó chỉ là những pháp số thôi, những điều Tôn giả nói cũng là những pháp số. Cho nên Tôn giả Tu-bồ-đề nói không sai trái. Vì sao? Như pháp thì không hòa hợp cũng không nhầm lẫn, vì không hòa hợp không nhầm lẫn cho nên Tu-bồ-đề nói pháp như vậy, tùy theo căn cơ của họ nên không nhầm lẫn.

Tu-bồ-đề nói:

–Đúng như vậy! Này Câu-dực, như giáo pháp Đức Phật Thế Tôn đưa ra mà Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật, thì nên biết những pháp ấy cũng chỉ là những pháp số thôi.

Này Câu-dực! Bồ-tát học như vậy là học sắc, thọ, tưởng, hành, thức cũng không thấy năm ấm để học. Bồ-tát học như vậy là không học nội ngoại không và hữu pháp, vô pháp không. Vì sao? Vì không thấy có pháp để học. Bồ-tát học như vậy là học ba mươi bảy phẩm Trợ đạo, mười tám pháp Bất cộng, không học quả Tu-đà-hoàn, A-la-hán, Bích-chi-phật cho đến Nhất thiết chủng trí đạo. Vì sao? Vì không thấy trí Nhất thiết để học.

Thích Đề-hoàn Nhân thưa Tôn giả Tu-bồ-đề:

–Vì sao không thấy năm ấm cho đến trí Nhất thiết cũng không thấy.

Tu-bồ-đề đáp:

–Này Câu-dực! Năm ấm và không của năm ấm, trí Nhất thiết và không của trí Nhất thiết. Vì sao? Không thể vì sắc của không mà học không của sắc, không vì không của trí Nhất thiết mà học trí Nhất thiết của không, không vì học không là để học không, không vì cả hai học như vậy để học, không vì cả hai việc để học không của năm ấm, không vì cả hai việc để học không của Nhất thiết chủng trí.

Này Câu-dực! Không dùng hai việc để học năm ấm của không là học sáu pháp Ba-la-mật, không dùng hai việc học không của Nhất thiết chủng trí để học sáu pháp Ba-la-mật, để học nội ngoại không đến Hữu pháp Vô pháp không, để học ba mươi bảy phẩm Trợ đạo, mười tám pháp Bất cộng; không vì hai việc học để học Tu-đà-hoàn cho đến A-la-hán, Bích-chi-phật; không dùng hai việc để học Chánh đẳng giác; cũng không dùng hai việc để học Nhất thiết chủng trí, học Phật.

Bồ-tát này học trí Nhất thiết là học trong vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ pháp Phật.

Bồ-tát này học Phật pháp, không học năm ấm tăng, không học năm ấm giảm, cho đến không vì Nhất thiết tăng mà học, cũng không vì Nhất thiết giảm mà học. Như vậy Bồ-tát học về không tăng không giảm, cũng không chấp nhận năm ấm cũng không nửa đường diệt năm ấm mà học, đến trí Nhất thiết cũng không thọ học cũng không nửa đường diệt trí Nhất thiết.

Xá-lợi-phất hỏi Tôn giả Tu-bồ-đề:

–Bồ-tát học như vậy không vì nhận lấy trí Nhất thiết mà học cũng không vì nửa đường diệt trí Nhất thiết mà học chăng?

Tu-bồ-đề đáp:

–Đúng như vậy!

Xá-lợi-phất lại hỏi:

–Tại sao từ năm ấm đến trí Nhất thiết không vì nhận lấy mà học, cũng không vì nửa đường diệt trí Nhất thiết mà học?

Tu-bồ-đề đáp:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Sắc này tự nó không nhận lấy cũng không có người nhận lấy sắc, cho đến trí Nhất thiết cũng không tự nhận được cũng không người nhận trí Nhất thiết, từ nội ngoại không đến hữu pháp, vô pháp không chẳng tự nhận cũng không người nhận lấy không. Như vậy, Xá-lợi-phất, đối với các pháp, các Đại Bồ-tát đã không có sự nhận lấy cho nên ở trong trí Nhất thiết sinh ra.

Xá-lợi-phất hỏi:

–Bồ-tát học Bát-nhã ba-la-mật đối với các pháp không nhận lấy thì sinh ra trí Nhất thiết phải không?

Tu-bồ-đề đáp:

–Đúng như vậy!

Xá-lợi-phất lại hỏi:

–Bồ-tát học như vậy đối với tất cả pháp không nhận lấy cũng không học nhận lấy, không học diệt thì làm sao sinh ra được trí Nhất thiết?

Tu-bồ-đề đáp:

–Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật không thấy sắc sinh cũng không thấy sắc diệt, không thấy thọ cũng không thấy không thọ, không thường, không đoạn, không tăng, không giảm. Tại sao? Xá-lợi-phất! Không cho năm ấm là có, không thấy sinh cũng không thấy diệt, không thấy thọ không thấy không thọ, không thấy thường không thấy đoạn, không thấy tăng không thấy giảm. Tại sao? Vì không thấy có năm ấm đến trí Nhất thiết, không thấy sinh diệt, không thấy nhận lấy, không thấy thường, không thấy đoạn, không thấy tăng, không thấy giảm. Vì sao? Vì trí Nhất thiết là không nên không sự đắc. Vì thế Bồ-tát đối với tất cả các pháp không sinh, không diệt, không thọ, không thường, không đoạn, không tăng, không giảm mà học Bát-nhã ba-la-mật nên sinh trí Nhất thiết. Nên nghĩ như vậy: “Không có gì để học cũng không có gì để sinh.”

Thích Đề-hoàn Nhân hỏi Xá-lợi-phất:

–Bồ-tát nên do đâu để cầu Bát-nhã ba-la-mật?

Xá-lợi-phất đáp:

–Này Câu-dực! Đại Bồ-tát nên cầu tuần tự như Tu-bồ-đề.

Thích Đề-hoàn Nhân hỏi:

–Có phải do nhân duyên và ân lực của Tu-bồ-đề mà khiến Xá-lợi-phất nói Đại Bồ-tát Bát-nhã ba-la-mật nên cầu tuần tự như Tu-bồ-đề chẳng?

Tu-bồ-đề đáp:

–Này Câu-dực! Chẳng phải nhân duyên và ân lực của tôi.

Thích Đề-hoàn Nhân hỏi:

–Đó là ân lực của ai vậy?

Tu-bồ-đề đáp:

–Đó là thần lực của Đức Phật.

Thích Đề-hoàn Nhân nói:

–Tất cả các pháp đều không nơi chốn, tại sao nói do từ nơi oai thần của Phật? Như Lai không từ trong pháp khác với nơi chốn mà thấy, Phật cũng không ở trong như mà thấy?

Tu-bồ-đề đáp:

–Đúng như vậy!

Này Câu-dực! Như Lai không từ trong nơi chốn khác mà thấy, cũng không từ trong của nơi chốn khác mà thấy, cũng không lấy Như Lai là Như, cũng không lấy Như là Như

Lai; không cho Như của năm ấm là Như Lai, cũng không cho Như Lai là Như của năm ấm; không lấy pháp của năm ấm là Như Lai, cũng không lấy Như Lai là pháp của năm ấm; không lấy Như của trí Nhất thiết là Như Lai, cũng không lấy Như Lai làm Như của trí Nhất thiết; không lấy pháp của trí Nhất thiết là Như Lai, cũng không lấy Như Lai là pháp trí Nhất thiết.

Này Câu-dực! Nếu Phật cùng pháp năm ấm không hợp, cũng chẳng không hợp, không lìa pháp của năm ấm là có hợp hay không hợp? Cũng không lìa Như của năm ấm là có hợp hay không hợp? Cho đến trí Nhất thiết, pháp Như của trí Nhất thiết không hợp cũng không phải không hợp; không lìa trí Nhất thiết, pháp Như của trí Nhất thiết không hợp cũng không phải không hợp.

Này Câu-dực! Vì thế trong tất cả các pháp không hợp, không tan là xứ sở của thân lực. Đây là hành động không xứ sở.

Như lời Câu-dực vừa hỏi: Nên cầu Bát-nhã ba-la-mật như thế nào? Không nên ở trong năm ấm mà cầu cũng không rời năm ấm mà cầu Bát-nhã ba-la-mật. Vì sao? Này Câu-dực! Bát-nhã ba-la-mật này là năm ấm, tất cả pháp này không đồng, không khác, không hình, không thể thấy, không chướng ngại, một tướng, một tướng tức là vô tướng.

Lại nữa, này Câu-dực! Bồ-tát cầu Bát-nhã ba-la-mật không rời trí Nhất thiết mà cầu cũng không ở trong trí Nhất thiết mà cầu. Tại sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật và trí Nhất thiết, những điều cầu không đồng, không khác, không hình, không thấy, không ngại, một tướng, một tướng tức là vô tướng. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật không phải năm ấm cũng không rời năm ấm. Bát-nhã ba-la-mật không phải trí Nhất thiết cũng không lìa trí Nhất thiết; Như của năm ấm không phải Bát-nhã ba-la-mật, Bát-nhã ba-la-mật cũng không lìa Như của năm ấm; Bát-nhã ba-la-mật không phải pháp của năm ấm cũng không lìa pháp của năm ấm; Bát-nhã ba-la-mật không phải pháp của trí Nhất thiết cũng không rời pháp của trí Nhất thiết.

Vì sao? Này Câu-dực! Vì tất cả pháp này không có cũng không thể thủ đắc. Vì tất cả pháp không thể thủ đắc nên Bát-nhã ba-la-mật không phải là năm ấm cũng không lìa năm ấm. Bát-nhã ba-la-mật không phải pháp năm ấm cũng không lìa pháp năm ấm; Bát-nhã ba-la-mật không phải Như của năm ấm cũng không lìa Như của năm ấm; Bát-nhã ba-la-mật không phải trí Nhất thiết cũng không lìa trí Nhất thiết; Bát-nhã ba-la-mật không phải Như của trí Nhất thiết cũng không lìa Như của trí Nhất thiết, không phải pháp trí Nhất thiết cũng không lìa pháp trí Nhất thiết.

Thích Đề-hoàn Nhân nói:

–Ma-ha ba-la-mật này là hạnh lớn của Đại Bồ-tát. Ba-la-mật là hạnh lớn của vô lượng, vô biên của hàng Bồ-tát, do học pháp này mà đạt được Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, Bích-chi-phật, học các pháp này thì thành tựu Bồ-tát, thanh tịnh cõi Phật, giáo hóa chúng sinh, chứng Vô thượng Bồ-đề.

Tu-bồ-đề nói:

–Này Câu-dực, đúng như vậy! Đúng như Thích Đề-hoàn Nhân đã nói, người đã chứng, người đang chứng đều từ trong Bát-nhã ba-la-mật này mà thành tựu bậc Chánh đẳng giác. Vì năm ấm rộng lớn nên Bát-nhã ba-la-mật cũng rộng lớn.

Này Câu-dực! Năm ấm không trước, không sau, không ở giữa cũng không ở bờ mé, cho đến trí Nhất thiết cũng vậy.

Này Câu-dực! Đây là sự hóa độ lớn lao của Đại Bồ-tát, vì năm ấm vô lượng cho nên sự hóa độ của Đại Bồ-tát cũng vô lượng. Tại sao? Vì năm ấm không thể lường; ví

như hư không, không thể lường; cho nên năm ấm cũng không thể lường. Vì hư không không thể lường nên năm ấm không thể lường, vì năm ấm không thể lường nên Bát-nhã ba-la-mật cũng không thể lường. Cho đến trí Nhất thiết không thể lường nên Bát-nhã ba-la-mật của Đại Bồ-tát cũng không thể lường. Vì sao? Vì trí Nhất thiết không lường, nên hư không cũng không thể lường. Vì trí Nhất thiết không lường nên hư không cũng không thể lường; vì hư không không thể lường nên Bát-nhã ba-la-mật cũng không thể lường.

Này Câu-dực! Do nhân duyên này nên Bát-nhã ba-la-mật của Đại Bồ-tát không thể lường, hư không cũng không thể lường. Vì năm ấm vô biên nên Bát-nhã ba-la-mật của Bồ-tát cũng vô biên. Vì sao? Vì bờ mé và đáy của năm ấm không thể thấy được, cho đến trí Nhất thiết cũng không có đáy nên Bát-nhã ba-la-mật của Bồ-tát cũng không có đáy.

Vì sao? Này Câu-dực! Vì trí Nhất thiết không có đáy cũng không có bờ mé, cho nên Bát-nhã ba-la-mật của Đại Bồ-tát cũng không có đáy. Từ năm ấm không có đáy đến trí Nhất thiết cũng không có đáy.

Lại nữa, này Câu-dực! Vì nhân duyên không có đáy nên Bát-nhã ba-la-mật của Bồ-tát cũng không có đáy.

Thích Đề-hoàn Nhân thưa:

–Bạch Tôn giả Tu-bồ-đề, thế nào là nhân duyên không có đáy nên Bát-nhã ba-la-mật của Bồ-tát không có đáy?

Tu-bồ-đề đáp:

–Vì nhân duyên của trí Nhất thiết không có đáy nên Bát-nhã ba-la-mật của Bồ-tát không có đáy; vì nhân duyên của pháp không có đáy nên Bát-nhã ba-la-mật của Bồ-tát không có đáy.

Thích Đề-hoàn Nhân hỏi:

–Thế nào là nhân duyên của pháp không đáy nên Bát-nhã ba-la-mật của Bồ-tát không đáy?

Tu-bồ-đề đáp:

–Này Câu-dực! Pháp tánh không đáy nên nói chúng sinh có thật chẳng?

Thích Đề-hoàn Nhân thưa:

–Thưa Tôn giả, không có thật!

–Này Câu-dực! Nếu không nói có chúng sinh thì chúng sinh ở đâu mà có biên giới?

Này Câu-dực! Như Lai Vô Sở Trước Chánh Đẳng Giác sống lâu đến hằng hà sa số kiếp nói chúng sinh có sinh, có diệt. Ý ông thế nào? Thật có chúng sinh có sinh, có diệt không?

Thích Đề-hoàn Nhân thưa:

–Thưa không! Vì sao? Vì chúng sinh thanh tịnh nên không có gì thanh tịnh cả.

–Vì vậy, Câu-dực nên biết, vì chúng sinh không có đáy, nên Bát-nhã ba-la-mật không đáy, cũng không ngần mé.